

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2021/DS-ST

Ngày: 18-11-2021.

V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại về tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trần Đông

2. Ông Trần Đạt Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Quăng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Diệp Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Thạch C, sinh năm 1970, có mặt.

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Lưu Văn Đ, là Luật sư của Văn phòng luật sư N thuộc đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang, có mặt.

2. Bị đơn:

- Bà Tăng Thị S, sinh năm 1962, có mặt.

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Chị Thạch Thị T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của chị T: Bà Tăng Thị S, sinh năm 1962, có mặt.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 30/12/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Sáo: Bà Trần Thị H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh, có mặt.

3. Người phiên dịch: Bà Sơn Thị H, sinh năm 1957, có mặt.

Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/6/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Thạch C trình bày:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/02/2019, trong lúc ông đang ngồi nhậu cùng với mấy đứa cháu trước cửa nhà ông, khoảng 15 phút sau không biết lý do gì một nhóm gồm có 08 người gồm: Bà Tăng Thị S, bà Tăng Thị V, bà Tăng Thị L, bà Thạch Thị T, bà Thạch Thị Sa R, ông Tăng Thái Bình P, Tăng Khắc Sinh N và ông Tăng Văn C ở nhà kế bên bước ra chỉ mặt ông và chửi thề rằng “mày Thạch C, mày là đồ ăn cướp đất của bà nội tao”, chửi xong nhóm đó người cầm dao, người cầm cây, cầm thanh sắt cùng xông đến nhà ông đánh ông tới tấp và xông vào nhà đập phá tài sản của ông. Sự việc xảy ra làm ông bị thương tích và thiệt hại về tài sản.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/6/2020, ông yêu cầu ông Tăng Thái Bình P bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm chi phí nằm viện và thuốc điều trị 1.362.000 đồng; tiền xe đi lại tái khám và điều trị vết thương từ ngày 21/02/2019 – 23/10/2019 là 13 chuyến số tiền là 1.600.000 đồng; tiền xe đi từ Đôn Châu xuống công an huyện Duyên Hải 35 lần, số tiền là 3.500.000 đồng; tiền công lao động của ông từ ngày 21/02/2019 – 21/3/2019 là 30 ngày x 300.000 đồng/ngày số tiền là 9.000.000 đồng; tiền công người nuôi bệnh từ ngày 21/02/2019 – 26/02/2019 là 05 ngày x 250.000 đồng/ngày số tiền là 1.250.000 đồng, tổng cộng các khoản là 15.712.000 (*mười lăm triệu bảy trăm mười hai nghìn*) đồng; yêu cầu các ông bà Tăng Thị S, Thạch Thị T, Tăng Khắc Sinh N bồi thường thiệt hại về tài sản gồm 01 bàn Inox và 04 cái ghế nhựa trị giá 1.500.000 đồng, 01 Loa điện tử (thùng kẹo kéo) trị giá 6.700.000 đồng, 01 cánh cửa bằng gỗ trị giá 1.000.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 5S trị giá 5.000.000 đồng, 01 bình trà trị giá 30.000 đồng, 01 phích nước bằng nhựa trị giá 50.000 đồng, 01 cái ly hương bàn thờ trị giá 30.000 đồng, 04 cây lộc vùng trị giá 400.000 đồng, 09 cây xanh trị giá 950.000 đồng, tổng cộng 13.600.000 (*mười ba triệu sáu trăm nghìn*) đồng.

Nay ông chỉ khởi kiện yêu cầu bà Tăng Thị S và bà Thạch Thị T phải bồi thường mới cho ông các tài sản bị thiệt hại gồm 01 Loa điện tử (thùng kẹo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz; 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm; 04 cái ghế nhựa loại ghế cao không có chỗ dựa hiệu Đại Đồng Tiến. Ông

đồng ý để bà S và bà T nhận lại các tài sản bị thiệt hại. Ông thống nhất với kết quả định giá ngày 07/7/2021.

Tại các bản tự khai đề ngày 04/01/2021, 30/12/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Tăng Thị S, bà Thạch Thị T do bà S là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 21/02/2019, sau khi làm đám tang cho mẹ ruột bà xong thì có tổ chức 01 bữa ăn cho những người phụ đám. Lúc này ông Thạch C ở nhà kể bên tổ chức nhậu và ca hát. Ông Thạch C đến kiểm chuyện với gia đình bà, sau đó 02 bên xảy ra xô xát, ông C và bà đều bị thương tích, ngoài ra còn thiệt hại một số tài sản của ông C. Đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản của ông C, bà có ý kiến như sau:

- 01 cái loa kéo kéo do Thạch Thị T làm hư hỏng; 04 cái ghế nhựa và 01 bàn tròn là do quá trình xô xát các con cháu bà làm hư hỏng. Do họ đều là con cháu nên bà sẽ đại diện đứng ra bồi thường tất cả cho ông Thạch C. Tuy nhiên bà chỉ đồng ý bồi thường theo giá trị của Hội đồng định giá ngày 07/7/2021.

Tại phiên tòa:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/02/2019, bà Tăng Thị S cùng các ông bà Tăng Thái Bình P, Tăng Khắc Sinh N, Thạch Thị T có hành vi dùng cây, dao, thanh sắt đến nhà ông C đập phá đồ đạc và gây thương tích cho ông C. Sự việc trên đã được Công an huyện Duyên Hải thụ lý giải quyết nhưng không khởi tố vụ án hình sự, do đó ông Chanh khởi kiện vụ án dân sự để yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/6/2020, ông C yêu cầu ông Tăng Thái Bình P bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng số tiền 15.712.000 đồng và yêu cầu bà Tăng Thị S, bà Thạch Thị T, ông Tăng Khắc Sinh N bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 13.600.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tách vụ án để đình chỉ giải quyết đối với các ông bà Tăng Thái Bình P, Tăng Khắc Sinh N, Tăng Thị V, Thạch Thị Sa R, Tăng Thị L do đương sự không có ở địa phương và ông C rút một phần yêu cầu khởi kiện. Trong vụ án này, ông C chỉ còn yêu cầu bồi thường 01 Loa điện tử (thùng kéo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz; 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm; 04 cái ghế nhựa loại ghế cao không có chỗ dựa hiệu Đại Đồng Tiến.

Đối với yêu cầu của ông C đòi bà Tăng Thị S và bà Thạch Thị T bồi thường mới các tài sản nêu trên là có căn cứ. Bởi lẽ tại các buổi hòa giải và tại phiên tòa, bà S đã thừa nhận 01 Loa kéo kéo, 01 bàn Inox, 04 ghế nhựa là do bà Thạch Thị T và bà làm hư hỏng, bà S đồng ý bồi thường các tài sản này, ông C

đồng ý để bà S bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thạch C.

Nguyên đơn ông Thạch C thống nhất với lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, bổ sung thêm yêu cầu bà S phải bồi thường mới các tài sản, đồng ý để bà Sáo nhận lại các tài sản bị thiệt hại, ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trình bày:

Ngày 21/02/2019, bà S và bà T có làm hư hỏng một số tài sản của ông Thạch C. Nay ông C yêu cầu bồi thường 01 Loa kéo kéo, 01 bàn Inox, 04 ghế nhựa, bà S đồng ý tự bà bồi thường các tài sản bị thiệt hại nêu trên theo yêu cầu của ông C nhưng chỉ bồi thường theo giá trị của Hội đồng định giá ngày 07/7/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bà Sáo.

Bị đơn bà Tăng Thị S, bà Thạch Thị T do bà S là đại diện theo ủy quyền thống nhất với lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không bổ sung gì thêm và không có yêu cầu nào khác.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- *Về thủ tục tố tụng:* Thủ tục thụ lý hồ sơ, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi khởi kiện đến khi Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt cho các đương sự đầy đủ đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án:* Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, ông Thạch C yêu cầu bà Tăng Thị S, bà Thạch Thị T phải bồi thường các tài sản bị thiệt hại bao gồm 01 Loa điện tử (thùng kéo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz; 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm; 04 cái ghế nhựa loại ghế cao không có chỗ dựa hiệu Đại Đồng Tiến.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa có cơ sở khẳng định bà S, bà T gây thiệt hại tài sản cho ông Thạch C là có thật. Do bà T là con cháu nên bà S đồng ý tự bà bồi thường thiệt hại các tài sản này. Do đó ông Thạch C yêu cầu bà Sáo bồi thường các tài sản bị thiệt hại là có cơ sở.

Đối với yêu cầu bồi thường mới toàn bộ các tài sản bị thiệt hại của ông C là không có cơ sở chấp nhận, vì thiệt hại đến đâu bồi thường đến đó, thiệt hại đã được Hội đồng định giá xác định theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận

một phần yêu cầu khởi kiện của ông Thạch C; buộc bà Tăng Thị S bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Thạch C số tiền là 860.000 đồng.

- *Về chi phí định giá tài sản*: Buộc bà S chịu chi phí định giá theo định của pháp luật.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Miễn án phí cho ông Thạch C và Tăng Thị S theo quy định của pháp luật.

Những yêu cầu, kiến nghị cần khắc phục: Không có.

Các tình tiết, sự kiện đương sự đã thống nhất và không phải chứng minh:

- Ông Thạch C yêu cầu bà Tăng Thị S bồi thường thiệt hại về tài sản gồm 01 Loa điện tử (thùng kẹo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz; 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm; 04 cái ghế nhựa loại ghế cao không có chỗ dựa hiệu Đại Đồng Tiến. Bà S đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông C.

Các tình tiết, sự kiện đương sự không thống nhất:

- Ông C yêu cầu bà S bồi thường mới các tài sản bị thiệt hại.

- Bà S không đồng ý bồi thường mới. Chỉ đồng ý bồi thường giá trị theo Hội đồng định giá ngày 07/7/2021 là 860.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ông Thạch C khởi kiện bà Tăng Thị S, bà Thạch Thị T yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Bà S, bà T không có yêu cầu phản tố nào khác. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản. Sự việc xảy ra tại ấp B, xã Đ; bà Sáo cư trú tại ấp B, xã Đ; bà T cư trú tại ấp B, xã Đ cùng thuộc huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn; bị đơn; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn đều có mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch C:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại

phiên tòa, ông Thạch C khởi kiện yêu cầu bà Tăng Thị S phải bồi thường mới các tài sản bị thiệt hại gồm 01 Loa điện tử (thùng kẹo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz; 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm; 04 cái ghế nhựa loại ghế cao không có chỗ dựa hiệu Đại Đồng Tiến; ông đồng ý để bà S nhận lại các tài sản bị thiệt hại.

[3.1] Xét hành vi gây thiệt hại xảy ra:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự tại phiên tòa, ông Thạch C trình bày bà Tăng Thị S và bà Thạch Thị T có hành vi làm hư hỏng các tài sản nêu trên của ông; bà T thừa nhận làm hư hỏng 01 Loa điện tử; bà S thừa nhận làm hư hỏng 01 bàn tròn Inox và 04 ghế nhựa, bà S thay các con cháu nhận trách nhiệm làm hư hỏng. Đây là tình tiết không phải chứng minh.

[3.2] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản:

Ông C yêu cầu bà Tăng Thị S bồi thường mới các tài sản bị thiệt hại, bà S chỉ đồng ý bồi thường giá trị tài sản theo tỷ lệ hư hỏng.

Tại khoản 1 Điều 585 của Bộ luật Dân sự quy định “*Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Các bên có thể thỏa thuận về mức bồi thường, hình thức bồi thường bằng tiền, bằng hiện vật hoặc thực hiện một công việc, phương thức bồi thường một lần hoặc nhiều lần, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*”. Điều 589 của Bộ luật Dân sự quy định “*Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm bao gồm: 1. Tài sản bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng...*”. Vì vậy bà S phải bồi thường thiệt hại tương ứng với tỷ lệ hư hỏng đã gây ra.

Theo biên bản định giá tài sản ngày 07/7/2021 đã được ông C và bà S thống nhất, các tài sản bị hư hỏng và thiệt hại so với giá trị tài sản mới như sau:

- 01 loa điện tử (thùng kẹo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz hư hỏng là 5%, trị giá hư hỏng: $5\% \times 4.600.000 \text{ đồng/cái} = 230.000 \text{ đồng}$.

- 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm, bị bóp méo, hư hỏng 50%, trị giá hư hỏng: $50\% \times 900.000 \text{ đồng/cái} = 450.000 \text{ đồng}$.

- 04 ghế nhựa loại ghế cao không có chỗ dựa hiệu Đại Đồng Tiến, hư hỏng hoàn toàn, trị giá hư hỏng: $04 \times 45.000 \text{ đồng/cái} = 180.000 \text{ đồng}$.

- 01 cánh cửa nhà trước bằng gỗ (loại gỗ bạch đàn) kích thước 60cm x 20c, hư hỏng hoàn toàn, trị giá hư hỏng: $01 \times 50.000 \text{ đồng/cái} = 50.000 \text{ đồng}$.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 910.000 đồng.

Đối với 01 cánh cửa nhà trước bằng gỗ giá trị 50.000 đồng ông C không yêu cầu bồi thường (BL 223 – 224). Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại còn lại bà S phải bồi thường là 860.000 đồng.

Từ những cơ sở phân tích nêu trên, căn cứ vào khoản 7 Điều 8, các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông C là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận; đối với yêu cầu bồi thường mới các tài sản bị thiệt hại là không có căn cứ, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với các tài sản bị thiệt hại là 01 Loa điện tử (thùng kẹo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz; 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm hiện đang được quản lý tại Công an huyện Duyên Hải. Ông Thạch C liên hệ Công an huyện Duyên Hải để nhận lại tài sản.

[5] Về chi phí định giá tài sản: Số tiền là 400.000 đồng, ông C đã nộp xong. Bà S có nghĩa vụ chịu số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 400.000 đồng từ bà Tăng Thị S để hoàn trả cho ông Thạch C.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 12, 14, 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Ông Thạch C và bà Tăng Thị S là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã Đ là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Ông C và bà S được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét quan điểm phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích cho nguyên đơn một phần là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét quan điểm phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị đơn là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, các Điều 92, 147, 165, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 8, các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Thạch C về việc yêu cầu bà Tăng Thị S bồi thường thiệt hại về tài sản. Buộc bà Tăng Thị S bồi thường cho ông Thạch C số tiền là 860.000 (*tám trăm sáu mươi nghìn*) đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Ông Thạch C liên hệ Công an huyện Duyên Hải để nhận lại các tài sản bị thiệt hại gồm 01 Loa điện tử (thùng kẹo kéo) hiệu KBEATBOX, màu đen, tần số 47 – 63Hz; 01 bàn tròn inox, đường kính 114cm.

3. Về chi phí định giá tài sản: Buộc bà Tăng Thị S có nghĩa vụ nộp số tiền 400.000 (*bốn trăm nghìn*) đồng. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 400.000 (*bốn trăm nghìn*) đồng từ bà Tăng Thị S để hoàn trả cho ông Thạch C.

4. Về án phí: Ông Thạch C và bà Tăng Thị S được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông Thạch C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 340.000 (*ba trăm bốn mươi nghìn*) đồng theo biên lai số 0000458 ngày 18 tháng 6 năm 2020 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Yên

